TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **60**/2022/HS-PT
Ngày: 05-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Cao Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Lê Vũ Tiến và ông Tôn Anh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Năm, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (11 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2022/HSPT ngày 18/5/2022 đối với bị cáo Nguyễn Khoa P, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2022/HSST ngày 14/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị cáo **Nguyễn Khoa P**, sinh ngày 02/3/1996 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn N, xã Phong H, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khoa T, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/8/2021, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 170/2021/HS-ST.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/4/2022 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10-9-2021, Nguyễn Khoa P đến cơ sở kinh doanh cho thuê xe tự lái Tuấn H của bà Nguyễn Thị H thuê 01 chiếc xe mô tô làm phương tiện đi lại. Hai bên thống nhất lập hợp đồng thuê xe với nội dung P thuê xe mô tô, hiệu Honda SH 150, biển kiểm soát 75C1-272.72 của bà H, thời hạn đến ngày 15-10 2021 trả xe. P đặt cọc 1.000.000 đồng. Bà H giao chiếc xe mô tô 75C1-272.72 kèm theo bản chính giấy

đăng ký mô tô, xe máy và bản photo giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị H cho P. Sau khi thuê xe, P sử dụng làm phương tiện đi lại một thời gian thì nảy sinh ý định đem xe của bà H bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Ngày 16-9-2021, P đưa xe mô tô 75C1-272.72 đến cơ sở kinh doanh dịch vụ cầm đồ Toàn T cầm cố xe cho anh Nguyễn Văn T lấy số tiền 50.000.000 đồng; khoảng 01 giờ sau, P quay lại bán chiếc xe cho anh T với giá 53.500.000 đồng. Khi bán, P nói dối là xe của mẹ và đưa giấy đăng ký mô tô, xe máy, bản photo giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị H và viết giấy bán xe cho anh T. Số tiền bán xe, P sử dụng tiêu xài cá nhân và trả nợ.

Ngày 22-9-2021, anh Nguyễn Văn T bán lại chiếc xe nêu trên cho anh Giảng Hàn Q là chủ cửa hàng mua bán xe máy cũ B Store với giá 66.000.000 đồng. Đến ngày 27-9-2021, anh Q tiếp tục bán lại chiếc xe trên cho anh Huỳnh Nhật N với giá 69.500.000 đồng.

Khi gần đến hạn trả xe, bà H liên hệ yêu cầu P trả lại xe đã thuê. Ngày 08-10-2021, P viết giấy cam kết đến ngày 15-10-2021 sẽ trả lại xe cho bà H nhưng đến hạn vẫn không thực hiện việc trả xe.

Ngày 16-10-2021, bà H gửi đơn tố giác đến Công an huyện Phong Điền.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Điền đã thu giữ các vật chứng:

- 01 chiếc xe máy, hiệu Honda SH 150, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 75C1 272.72 do anh Huỳnh Nhật N nộp.

- 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy biển kiểm soát 75C1-272.72 mang tên Nguyễn Thị H.

- 01 bản photo giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị H.

- 01 hợp đồng mua bán xe máy 75C1-272.72 giữa Giảng Hàn Q với Huynh Nhật N.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 14/KL-HĐĐGTS ngày 10-11-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phong Điền kết luận: 01 (một) chiếc xe máy 75C1-272.72, nhãn hiệu Honda, loại SH 150, màu đỏ - đen, đã qua sử dụng, giá trị 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Ngày 08-12-2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 01 chiếc xe máy, hiệu Honda SH 150, biển kiểm soát 75C1-272.72 và 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy biển kiểm soát 75C1-272.72 cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị H.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị H đã nhận lại xe, không có yêu cầu bồi thường gì. Bà Nguyễn Thị H1 là mẹ đẻ của Nguyễn Khoa P trả lại số tiền 53.500.000 đồng P nhận khi bán xe cho anh Nguyễn Văn T. Anh T đã trả lại số tiền 66.000.000 đồng cho anh Giảng Hàn Q. Anh Q đã tra lại số tiền 69.500.000 đồng cho anh Huỳnh Nhật N. Anh N có yêu cầu bà Hồng thanh toán 2.000.000 đồng tiền sửa chữa xe máy 75C1-272.72 trước khi Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ và trả lại xe cho bà H.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2022/HS-ST ngày 14/4/2022, Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Khoa P phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

2. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khoa P 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù; thời hạn thi hành án phạt tính từ ngày bắt tạm giam 14/4/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

Các anh Nguyễn Văn T, Giảng Hàn Q và Huỳnh Nhật N đã nhận lại tiên mua bán xe máy và không có yêu cầu gì liên quan khoản tiền đó nên không xét.

Tách phần yêu cầu của anh N đòi bà H trả chi phí sửa chữa xe để giải quyết trong vụ án khác khi có yêu cầu.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị theo luật định.

Ngày 12/5/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân tỉnh Thừa Thiên Huế đã Quyết định kháng nghị số 847/QĐ-VKS-P7 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2022/HS-ST ngày 14/4/2022 của Toà án nhân dân huyện Phong Điền, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế sửa một phần Bản án sơ thẩm về phần nhân thân của bị cáo là không có tiền án và không áp dụng tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đã có căn cứ kết luận:

Nguyễn Khoa P được bà Nguyễn Thị H tin tưởng cho thuê tài sản là chiếc xe máy hiệu Honda SH 150, biển kiểm soát 75C1-272.72 dùng làm phương tiện đi lại; đến ngày 16/9/2021, Ph đã tự ý đem cầm và bán chiếc xe trên nhằm chiếm đoạt tài sản của bà H tiêu xài cá nhân. Theo kết luận định giá chiếc xe mô tô có giá trị là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng), hành vi của Nguyễn Khoa P đã phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Với hành vi trên, Tòa án nhân dân huyện Phong Điền đã kết án bị cáo Nguyễn Khoa P về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế như sau:

Về nhân thân của bị cáo: Vào ngày 18/8/2021, bị cáo Nguyễn Khoa P đã bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 170/2021/HS-ST; đến ngày 16/9/2021 bị cáo phạm tội mới và đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm vào tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự là không chính xác bởi lẽ, theo khoản 1 Điều 31 của Hiến pháp năm 2013 quy định: "*1. Người bị buộc tội được coi là không có tội cho đến khi được chứng minh theo trình tự luật định và có bản án kết tội của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật"*. Tại thời điểm bị cáo phạm tội vào ngày 16/9/2021, thì Bản án số 170/2021/HS-ST ngày 18/8/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Huế chưa có hiệu lực pháp luật vì chưa hết thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp theo quy định tại Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự; do đó, bị cáo được coi là không có tội cho đến khi bản án trên có hiệu lực pháp luật.

Vì vậy, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế để sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 13/2022/HS-ST ngày 14/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế về phần nhân thân của bị cáo là không có tiền án và không áp dụng tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Mặc dù, bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng là "tái phạm", tuy nhiên, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã quyết định là phù hợp với hành vi phạm tội, cũng như nhân thân của bị cáo; do đó không giảm nhẹ mức hình phạt đối với bị cáo.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên xử:

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2022/HS-ST ngày 14/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị cáo Nguyễn Khoa P không có tiền án;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Khoa P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam 14/4/2022.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Phòng PV06 CA tỉnh TT Huế;
- Trại tạm giam CA tỉnh TT Huế;
- TAND huyện Phong Điền;
- VKSND huyện Phong Điền;
- CA huyện Phong Điền;
- CQTHAHS CA huyện Phong Điền;
- CQCSĐT CA huyện Phong Điền;
- Chi cục THADS huyện Phong Điền;
- Bị cáo;
- Lưu HS, THCTP, THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trương Cao Sơn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các Thẩm phán **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các Thẩm phán **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Trần Ngọc Tú **Thái Thị Hồng Vân** **Lê Vũ Tiến**

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh;
- Phòng PV27 CA tỉnh TT Huế;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Cao Sơn